

Châu Thành, ngày 17 tháng 02 năm 2023

Số: 33/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 188/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị L, sinh 1990

Địa chỉ: ấp Phú M, xã Mỹ Ch, huyện Ch, tỉnh Tr.

- *Bị đơn*: Nguyễn Văn Ngh, sinh 1984

Địa chỉ: ấp Phú M, xã Mỹ Ch, huyện Ch, tỉnh Trà V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L với anh Nguyễn Văn Ngh;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L với anh Nguyễn Văn Ngh thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trọng Kh, sinh 2011; anh Ngh đồng ý cho chị L tiếp tục nuôi con Nguyễn Trọng Kh, phù hợp với nguyện vọng của con và chị L không yêu cầu anh Ngh cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Văn Ngh trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân sơ thẩm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Anh Nguyễn Văn Ngh không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Tuấn**